

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 100/2022/HSST
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L**

- *Thẩm phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Hiếu.

Ông Hồ Minh Trung.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG:* Bà Hứa Thị Cẩm Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Anh T, sinh năm: 1997.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Đông Bình, xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Ngọc Tèo và bà Võ Thị Hằng Nga; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 25A/2021/HSST, ngày 12/3/2021, của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2022; Tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC, ngày 20/4/2018, của Công an xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG về việc xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với số tiền 750.000 đồng, chấp hành xong. Quyết định số 765/QĐ-XPVPHC, ngày 31/12/2019, của UBND xã Long Phụng, huyện CG về việc xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép” và hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với số tiền 3.750.000 đồng, chưa chấp hành; Quyết định số 117/QĐ-

XPHC, ngày 11/9/2020, của Công an xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG về việc xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với số tiền 750.000 đồng, chấp hành xong ngày 03/11/2020 và Bản án số 32/2022/HSST ngày 25/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh L xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa chấp hành. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Cao Minh S, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Trong, xã Phước Hậu, huyện CG, tỉnh L.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Nguyễn V Th, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 1, xã Phước Vĩnh Tây, huyện CG, tỉnh L.

2/ Võ Thế V, sinh năm: 2003 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Quý, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

3/ Trần Thị D, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Quý, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

4/ Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Cư trú: Khóm 4, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 27/7/2022, Võ Anh T là người đã có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích rủ Nguyễn Thanh T1 tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, T1 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 62M1-601.62 chở T1 trên đường tỉnh lộ 835B thuộc xã Phước Hậu, huyện CG. Khi đến đầu đường Bờ Hủ Tiểu thuộc ấp Trong, xã Phước Hậu, huyện CG thì T1 phát hiện máy hàn điện màu cam để trên xe ba gác đậu trước nhà anh Cao Minh S, không có người trông coi nên kêu T quay xe lại để lấy trộm. Lúc này, T quay đầu xe lại đậu gần xe ba gác, T1 ngồi sau chòm người qua lấy máy hàn điện. Sau đó, cả hai tẩu thoát về hướng xã Phước Vĩnh Tây. Khi đến quán cơm của anh Nguyễn V Thanh thuộc Ấp 1, xã Phước Vĩnh Tây, huyện CG, tại đây, T và T1 thỏa thuận bán máy hàn điện trên cho anh Thanh với giá 600.000 đồng, T đưa cho T1 250.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân. Qua làm việc, T và T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KLĐG ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG, kết luận: 01 (một) máy hàn điện màu cam, hiệu Kenmax, có khối lượng 5kg, trị giá 900.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 104/CT-VKSCG ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Võ Anh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 09 tháng tù theo Bản án số 32/2022/HSST, ngày 25/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh L. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: bị hại anh Cao Minh S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu. Anh Nguyễn V Thanh không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000 đồng, nên không xem xét.

Đối với: 01 (một) xe mô tô biển số 62M1-601.62 của chị Trần Thị D giao cho con là anh Võ Thế V sử dụng và 01 (một) máy hàn điện màu cam; 02 (hai) sợi dây hàn màu đen của anh Cao Minh S. Qua điều tra, xác định số tài sản trên là tài sản hợp pháp của anh V và anh S, nên đã trao trả lại cho các chủ sở hữu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin lỗi người bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do cần tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 27/7/2022, tại ấp Trong, xã Phước Hậu, huyện CG, Võ Anh T và Nguyễn Thanh T1 cùng nhau thực hiện hành vi lấy trộm 01 (một) máy hàn điện của anh Cao Minh S. Theo Kết luận định giá tài sản số 57/KLĐG ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG, kết luận: 01 (một) máy hàn điện trị giá 900.000 đồng. Mặc dù giá trị sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo có một tiền án vào ngày 12/3/2021, bị TAND huyện CG, tỉnh L xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo nội dung bản án số 25A/2021/HSST, chấp hành xong ngày 22/01/2022, chưa xóa án tích. Nên hành vi của bị cáo vẫn cấu Th tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

[6.1] Ngày 20/4/2018, bị Công an xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG ra Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với số tiền 750.000 đồng, chấp hành xong.

[6.2] Ngày 31/12/2019, bị UBND xã Long Phụng, huyện CG ra Quyết định số 765/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép” và hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với số tiền 3.750.000 đồng, chưa chấp hành.

[6.3] Ngày 11/9/2020, bị Công an xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG ra Quyết định số 117/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với số tiền 750.000 đồng, chấp hành xong ngày 03/11/2020.

[6.4] Tại Bản án số 32/2022/HSST ngày 25/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh L xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành.

[7] Xét thấy cần căn cứ vào Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số 32/2022/HSST, ngày 25/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh L, xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th người có ích cho xã hội.

[8] Xét thấy hiện bị cáo đang bị tạm giam nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Thanh T1, do giá trị tài sản chưa đủ định lượng, không đủ yếu tố cấu Th tội “*Trộm cắp tài sản*” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CG có Công V số 839/CSĐT, ngày 21/10/2022 chuyển Công an xã Phước Hậu xử phạt hành chính theo thẩm quyền. Đối với Nguyễn V Thanh, có hành vi mua máy hàn điện của bị cáo T, do không biết đó là tài sản lấy trộm mà có và T cũng không nói cho Thanh biết đó là tài sản trộm, do đó hành vi của Thanh không đủ yếu tố cấu Th tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[10] Về tang vật thu giữ: qua điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện CG đã tạm giữ và hoàn trả cho: anh Võ Thế V 01 (một) xe mô tô biển số 62M1-601.62 do anh V cho bị cáo mượn sử dụng, nhưng không biết bị cáo dùng xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Hoàn trả cho anh Cao Minh S 01 (một) máy hàn điện màu cam và 02 (hai) sợi dây hàn màu đen do là tài sản hợp pháp của anh S. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, anh S vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện anh S không yêu cầu (*bút lục số 88*), nên không xem xét. Đối với anh Nguyễn V Thanh bỏ ra số tiền 600.000 đồng để mua tài sản do bị cáo bán. Tại phiên tòa anh Thanh vắng mặt nhưng theo hồ sơ thể hiện anh Thanh không yêu cầu (*bút lục số 96*), nên không xem xét.

[12] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Võ Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù theo Bản án số 32/2022/HSST, ngày 25/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh L. Buộc bị cáo Võ Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/7/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án V.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH L

CG, ngày 30 tháng 11 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Hiếu.

Ông Hồ Minh Trung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2022/TLHS-ST, ngày 04/11/2022 đối với bị cáo: Võ Anh T.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Võ Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Võ Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù theo Bản án số 32/2022/HSST, ngày 25/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh L. Buộc bị cáo Võ Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/7/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

PHẠM MINH HIẾU – HỒ MINH TRUNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO

